

N/A

Giá hiện tại: 12.700 VND

 Phạm Nhật Bích
bich.pham@maybank-kimeng.com.vn
(84) 8 44 555 888 (ext 8083)

Thông tin cổ phiếu
Mô tả: Công ty mía đường hàng đầu Việt Nam

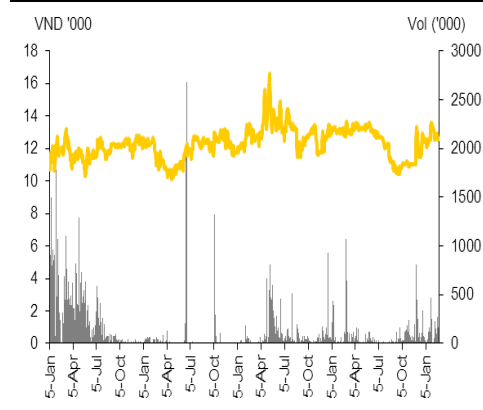
Mã cổ phiếu:	BHS VN
Số lượng cổ phiếu (triệu):	63
Vốn hóa thị trường (tỷ đồng)	793
GTGD bình quân (tỷ đồng)	1.53
VN Index:	576
Tỷ lệ giao dịch tự do (%):	69.6

Cổ đông chính (%):

VINASUGAR 2	12,3
BOURBON TAY NINH COR	10,8
THANH THANH CONG JSC	7,3

Các chỉ số cơ bản:

ROE (%)	4,6
Tiền mặt ròng (tỷ VND):	(764)
Tài sản cố định/cổ phiếu (VND):	10.149
Khả năng trả lãi vay (x):	1,5

Biểu đồ giá

% thay đổi giá

Cao/thấp nhất 52 tuần VND15.950 / VND10.500

	1-tháng	3-tháng	6-tháng	1-năm	YTD
Giá CP	-6,0	14,5	8,2	-14,1	1,6
So với Index	-8,6	0,5	-8,6	-28,8	-11,1

ĐƯỜNG BIÊN HOÀ

Gánh nặng chi phí tài chính vẫn còn

KQKD 2013 giảm mạnh. DT 2013 của BHS giảm 3,8% n/n đạt 2.928 tỷ đồng. Mặc dù SL tiêu thụ năm 2013 tăng 5% n/n đạt 175.189 tấn nhưng giá bán bình quân (ASP) của BHS lại giảm 9% n/n chỉ đạt 16.500 đồng/kg. Tuy ASP giảm khá mạnh nhưng LN gộp biên 2013 của BHS chỉ giảm nhẹ 1 điểm phần trăm (ppt) so với 2012 xuống còn 8,2%. Chúng tôi cho rằng giá vốn của BHS giảm khoảng 8% n/n trong năm 2013 nhờ công ty cắt giảm chi phí mía nguyên liệu. Ngoài ra, chi phí tài chính ròng 2013 của BHS tăng mạnh lên 57 tỷ đồng so với LN tài chính ròng 6 tỷ trong năm 2013. Trong đó chi phí lãi vay năm 2013 tăng 107% n/n do nợ vay của BHS trong năm 2013 tăng 136% n/n. Vì vậy, LNST 2013 của BHS giảm mạnh 67% n/n chỉ đạt 39 tỷ đồng.

Đòn bẩy tài chính đang giảm nhưng vẫn còn cao. Hệ số nợ ròng/VCSH của BHS vào cuối năm 2013 giảm xuống còn 0,9 lần so với 1,75 lần vào cuối năm 2012. Điều này là nhờ BHS thu được khoảng tiền mặt đáng kể lên đến 315 tỷ đồng trong đợt phát hành tăng gấp đôi vốn điều lệ vào quý 4/2013 vừa qua. Một phần trong số nguồn vốn này đã được BHS dùng để thanh toán nợ ngắn hạn. Vì vậy nợ ngắn hạn của BHS vào cuối 2013 đã giảm 5% n/n còn 942 tỷ đồng. Mặc dù vậy hệ số nợ ròng 0,9 lần của BHS vẫn còn cao hơn nhiều so với 0,43 lần của SBT, 0,49 lần của NHS hay 0,44 lần của LSS. Vì vậy chúng tôi cho rằng chi phí lãi vay vẫn còn là gánh nặng rất lớn cho BHS trong năm 2014.

Hàng tồn kho giảm mạnh đi kèm với sự gia tăng của khoản phải thu. Hàng tồn kho của BHS vào cuối năm 2013 giảm 57% n/n chỉ còn 349 tỷ đồng. Tuy nhiên khoản phải thu của công ty lại tăng mạnh 142% n/n lên 690 tỷ đồng. Bên cạnh đó, số ngày bình quân của khoản phải thu cũng tăng từ mức trung bình 41 ngày trong 5 năm qua lên mức 61 ngày trong năm 2013. Vì vậy có thể thấy BHS đang gia tăng tín dụng (số ngày trả chậm) cho khách hàng để cải thiện SL tiêu thụ và giải phóng hàng tồn kho. Tuy nhiên việc này có thể dẫn đến sự gia tăng tỷ lệ nợ khó đòi cũng như ảnh hưởng đến thanh khoản của công ty.

Dự báo 2014 tích cực. Chúng tôi dự báo DT 2014 của BHS ổn định ở mức 2.929 tỷ đồng. Mặc dù SL tiêu thụ dự phóng tăng 5% n/n nhưng ASP cũng được dự báo giảm 5% n/n trong bối cảnh ngành đường vẫn còn khó khăn. Tuy nhiên, LN gộp biên 2014 lại được dự báo tăng nhẹ 0,6ppt lên 8,8% do chi phí mía nguyên liệu (chiếm 80% giá thành) dự báo giảm 7% n/n. Chi phí lãi vay của BHS dự báo giảm 20% n/n nhờ nợ vay sụt giảm nhưng DT tài chính cũng sẽ sụt giảm mạnh do không còn khoản thu nhập tài chính bất thường như trong năm 2013. Do đó, chi phí tài chính ròng trong năm 2014 được dự báo giảm nhẹ 5,3% n/n. Vì vậy, chúng tôi dự báo LNST 2013 của BHS tăng 35,5% n/n.

Định giá cao. Với EPS năm 2014 dự báo khoảng 836 đồng/cổ phiếu, PE ước tính giao dịch khoảng 15,1x, cao hơn so với mức trung bình ngành 5,4x.

BHS- Bảng tóm tắt KQKD

Năm tài khóa 31/13 (tỷ đồng)	2010	2011	2012	2013	2014F
Doanh thu	2.008	2.566	3.046	2.930	2.931
EBITDA	205	225	260	193	195
Lợi nhuận ròng	146	147	119	39	53
EPS	7.871	4.908	3.785	620	836
Tăng trưởng EPS (%)	21	(38)	(23)	(84)	36
Cổ tức/cổ phiếu	2.500	2.000	3.000	2.000	1.000
PER	1,6	2,6	3,3	20,4	15,1
EV/EBITDA (x)	2,5	3,0	5,3	8,0	8,2
Lợi tức (%)	19,8	15,9	23,8	15,9	7,9
P/BV(x)	0,5	0,7	0,7	0,9	0,9
Nợ ròng/VCSH (%)	56,5	52,4	175,4	90,3	98,4
ROE (%)	29,4	26,8	20,8	4,6	6,3
ROA (%)	14,4	11,5	5,7	1,8	2,6

Nguồn: Maybank Kim Eng

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ đ)

Năm tài khóa 31/12	2009	2010	2011	2012	2013
Doanh thu	1.191	2.008	2.566	3.046	2.930
Giá vốn hàng bán	1.028	1.756	2.295	2.764	2.686
Khấu hao	-	-	-	(53)	(37)
Lợi nhuận gộp	162	249	270	280	242
Chi phí bán hàng & QLDN	44	55	75	122	134
EBIT	144	205	225	207	156
Chi phí tài chính ròng	10	(29)	(45)	6	(57)
Lãi/ (lỗ) từ liên doanh	-	-	-	-	(0)
Lãi/ (lỗ) khác	0	0	11	2	1
Thu nhập trước thuế	128	166	160	166	52
Thuế thu nhập	8	20	13	47	13
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	-	-	-	-
LNST của CĐ công ty mẹ	120	146	147	119	39
EBITDA	144	205	225	260	193
EPS	6.480	7.871	4.908	3.785	617

Dòng tiền (tỷ đ)

Năm tài khóa 31/12	2009	2010	2011	2012	2013
Dòng tiền hđ kinh doanh	(15)	147	165	(453)	(5)
Lợi nhuận ròng	120	146	147	119	39
Khấu hao	-	-	-	53	37
Thay đổi vốn hoạt động	(149)	(16)	63	(167)	102
Khác	14	17	(45)	(458)	-
Dòng tiền hđ đầu tư	(26)	(40)	(106)	(170)	11
Đầu tư TSCĐ ròng	(5)	(7)	(96)	(164)	117
Thay đổi trong đầu tư	(20)	(37)	(11)	(6)	(13)
Khác	0	5	2	0	1
Dòng tiền sau hđ đầu tư	(41)	107	59	(623)	6
Dòng tiền hđ tài chính	107	(134)	61	543	168
Thay đổi vốn góp cổ đông	-	-	-	-	315
Thay đổi khoản nợ vay	625	974	1,440	2,141	3,847
Khác	(499)	(1,045)	(1,317)	(1,504)	3,874
Cổ tức	(18)	(63)	(63)	(94)	(63)
Dòng tiền ròng	67	(27)	120	(80)	174

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ đ)

Năm tài khóa 31/12	2009	2010	2011	2012	2013
Tổng tài sản	885	1.015	1.282	2.108	2.197
Tài sản ngắn hạn	533	618	753	1.454	1.387
Tiền và tương đương tiền	86	59	179	99	273
Đầu tư tài chính ngắn	-	-	-	17	9
Hàng tồn kho	201	299	333	820	349
Phải thu khách hàng	241	255	235	285	690
Khác	4	5	6	234	66
Tài sản dài hạn	352	397	529	654	810
Đầu tư dài hạn	34	29	31	43	64
Tài sản cố định ròng	264	277	407	522	639
Khác	1	4	15	19	7
Nợ phải trả	459	519	733	1.535	1.351
Nợ ngắn hạn	335	403	628	1.428	1.254
Phải trả ngắn hạn	25	37	81	123	55
Vay ngắn hạn	256	225	362	995	943
Khác	54	142	185	309	256
Nợ dài hạn	124	115	105	107	97
Nợ dài hạn phải trả	124	115	104	107	95
Khác	0	1	1	-	-
Nguồn vốn	425	497	548	573	846
Vốn góp cổ đông	185	185	300	315	630
Các quỹ	35	53	83	113	136
Cổ đông thiểu số	-	-	-	-	-

CÁC CHỈ SỐ

Năm tài khóa 31/12	2009	2010	2011	2012	2013
Tỷ lệ tăng trưởng (%)					
Doanh thu	50,5	68,5	27,9	18,7	(3,8)
Thu nhập	(377,5)	21,5	0,9	(19,0)	(67,3)
EBITDA	(438,4)	42,7	11,5	16,2	(27,7)
Lợi nhuận ròng	(377,5)	21,5	0,9	(19,0)	(67,3)
EPS	(377,5)	21,5	(37,6)	86,5	(93,2)
Khả năng sinh lợi (%)					
Tỷ suất lợi nhuận gộp	13,6	12,4	10,5	9,2	8,3
Tỷ suất EBIT	12,2	10,4	9,0	7,1	5,4
Tỷ suất EBITDA	12,2	10,4	9,0	8,9	6,7
Tỷ suất lợi nhuận ròng	15,6	15,6	15,6	15,6	15,6
ROA	13,6	14,4	11,5	5,7	1,8
ROE	28,2	29,4	26,8	20,8	4,6
Tình hình tài chính					
Nợ vay/VCSH (%)	89,4	68,3	85,0	192,6	122,6
Nợ vay ròng/VCSH (%)	69,1	56,5	52,4	175,4	90,3
Khả năng trả lãi vay (X)	8,2	4,9	3,2	4,3	1,5
K.năng trả lãi&vay NH (X)	1,6	0,7	0,8	0,5	0,1
Dòng tiền/lãi vay (X)	(0,9)	3,5	2,3	(8,9)	(0,0)
Dtiền/lãi&nợ vay NH (X)	1,6	0,7	0,8	0,5	0,1
Khả năng TT hiện hành	1,6	1,5	1,2	1,0	1,1
Khả năng TT nhanh (X)	1,0	0,8	0,7	0,4	0,8
Tiền/(nợ) ròng (tỷ VND)	(294,0)	(280,6)	(287,3)	(1,004,4)	(764,5)
Trên mỗi cổ phiếu (VND)					
EPS	6.480	7.871	4.908	3.785	620
CFPS	(827)	7.921	5.490	(14.375)	(82)
BVPS	22.959	26.802	18.285	18.183	13.435
SPS	64.185	108.168	85.494	96.650	46.481
EBITDA/share	7.874	11.235	7.741	8.566	3.096
Cổ tức tiền mặt	2.500	2.500	2.000	3.000	2.000

Nguồn: BHS, Maybank KE

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH – KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Thị Ngân Tuyền

Giám đốc

(84) 8 44 555 888 x 8081

tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Thực phẩm và đồ uống
- Dầu khí
- Ngân hàng

Trịnh Thị Ngọc Diệp

(84) 4 44 555 888 x 8208

diiep.trinh@maybank-kimeng.com.vn

- Công nghệ
- Năng lượng
- Xây dựng

Trương Quang Bình

(84) 4 44 555 888 x 8087

binh.truong@maybank-kimeng.com.vn

- Cao su
- Săm lốp
- Dầu khí

Nguyễn Hoài Nam

(84) 4 44 555 888 x 8029

nam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Phân tích kỹ thuật

Nguyễn Trung Hòa

Phó Giám đốc

(84) 8 44 555 888 x 8088

hoa.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Vĩ mô
- Thép
- Bất động sản

Phạm Nhật Bích

(84) 8 44 555 888 x 8083

bich.pham@maybank-kimeng.com.vn

- Tiêu dùng
- Công nghiệp
- Thủy sản

Nguyễn Thị Sony Trà Mi

(84) 8 44 555 888 x 8084

mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Cảng biển
- Dược phẩm
- Thực phẩm và đồ uống

Nguyễn Thanh Lâm

(84) 8 44 555 888 x 8086

thanhlam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Phân tích kỹ thuật

Phục lục 1: Điều khoản cho việc cung cấp báo cáo và những khuyến cáo

Khuyến nghị

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích lưu hành chung và cung cấp thông tin và báo cáo này không có ý định hoặc được xem là những đề nghị mua hoặc bán cổ phiếu được đề cập ở đây trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà đầu tư nên lưu ý rằng giá trị của những cổ phiếu này có thể dao động và giá trị hoặc giá của mỗi cổ phiếu có thể tăng hoặc giảm. Những quan điểm và khuyến nghị bao gồm ở đây đều dựa vào hệ thống đánh giá kỹ thuật và cơ bản. Hệ thống đánh giá kỹ thuật có thể khác hệ thống đánh giá cơ bản bởi vì việc định giá kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào các thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ thị trường chứng khoán vào việc phân tích cổ phiếu. Do đó, lợi nhuận của nhà đầu tư có thể thấp hơn tổng số vốn đầu tư ban đầu. Các kết quả trong quá khứ không nhất thiết là những chỉ dẫn của các kết quả trong tương lai. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp những tư vấn đầu tư cá nhân và cũng không xem xét mục đích đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và yêu cầu đặc biệt của những người nhận và đọc báo cáo này. Vì vậy nhà đầu tư chỉ nên tìm kiếm những ý kiến về tài chính, luật pháp và những khuyến nghị khác liên quan đến sự phù hợp của việc đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào hoặc những chiến lược đầu tư được thảo luận và khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin trong báo cáo này được trích từ những nguồn được tin là đáng tin cậy nhưng những nguồn này không được xác minh một cách độc lập bởi Maybank Investment Bank Berhad, các công ty con và công ty liên kết (có thể được gọi là "MKE") và vì vậy không đại diện cho tính xác thực và đồng bộ của báo cáo này bởi MKE và do đó không nên dựa vào những nguồn như vậy. Vì vậy, MKE và tất cả nhân viên, giám đốc, chuyên viên và các tổ chức và/hoặc nhân viên liên quan (có thể gọi là "Đại diện") sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà có thể phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào báo cáo này. Bất kỳ những thông tin, quan điểm hoặc khuyến nghị nào bao gồm trong báo cáo này có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào mà sẽ không được thông báo trước.

Báo cáo này có thể bao gồm những phát biểu dự báo mà thường hoặc không phải lúc nào cũng được nhận biết bằng cách sử dụng các từ ngữ như "đoán trước", "tin rằng", "ước tính", "dự tính", "kế hoạch", "kỳ vọng", "dự phóng" và "dự báo" và những phát biểu một sự kiện hoặc kết quả như "có thể", "sẽ", "có thể", hoặc "nên" xảy ra hoặc đạt được và những phát biểu tương tự khác. Những phát biểu dự báo như vậy được dựa vào những giả định và thông tin được công bố cho chúng tôi và có thể chịu những rủi ro và không chắc chắn mà có thể làm cho kết quả thực tế khác nhiều so với những kết quả được đưa ra trong những phát biểu dự báo. Người đọc phải cẩn thận không được thay thế những thông tin liên quan trước đó vào những phát biểu dự báo này sau ngày phát hành hoặc phản ánh sự xảy ra của những sự kiện không được dự báo trước.

MKE và tất cả chuyên viên, giám đốc và nhân viên bao gồm những người liên quan đến việc chuẩn bị và phát hành báo cáo này có thể tham gia hoặc đầu tư vào những giao dịch tài chính với tổ chức phát hành cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (trong một vài trường hợp có thể được luật cho phép), thực hiện những dịch vụ hoặc thu hút việc kinh doanh từ những tổ chức phát hành và/hoặc có một vị trí hoặc đang nắm giữ hoặc những lợi ích quan trọng khác hoặc những giao dịch khác đối với những cổ phiếu hoặc những quyền hoặc những quan hệ đầu tư khác. Hơn nữa, công ty có thể công bố trên thị trường những cổ phiếu được đề cập bằng những công cụ được trình bày trong báo cáo này. MKE có thể (theo luật định) hành động dựa vào hoặc sử dụng những thông tin được trình bày ở đây, hoặc dựa vào những nghiên cứu hoặc phân tích trước khi những tài liệu này được phát hành. Một hoặc nhiều hơn các giám đốc, chuyên viên và/hoặc nhân viên của MKE có thể là giám đốc của những tổ chức phát hành những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này được thực hiện cho khách hàng của MKE sử dụng và không được báo cáo lại, thay đổi bất kỳ hình thức nào, chuyển giao, sao chép hoặc phân phối tới bất kỳ tổ chức nào hoặc bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của MKE và MKE và những đại diện đồng ý không có trách nhiệm gì đối với những hành động của các bên thứ ba trên khía cạnh này.

Báo cáo này không được hướng dẫn hay nhằm mục đích phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc cư trú tại những địa phương, tỉnh (tiểu bang), quốc gia nơi mà việc phân phối, phát hành, hoặc sử dụng có thể trái với luật hoặc quy định. Báo cáo này chỉ được phân phối trong những trường hợp được chấp thuận bởi pháp luật hiện hành. Các cổ phiếu được đưa ra ở đây có thể phù hợp cho mục đích bán trong tất cả các khu vực hoặc đối với những nhà đầu tư nhất định. Không có định kiến đối với những dự báo sau này, người đọc nên lưu ý rằng những tuyên bố trách nhiệm khác, cảnh báo hoặc những hạn chế có thể được áp dụng dựa vào vị trí địa lý của cá nhân hoặc tổ chức tiếp nhận báo cáo này.

Malaysia

Những quan điểm hoặc khuyến nghị bao gồm ở đây trong mọi hình thức phân tích kỹ thuật hoặc cơ bản. Phân tích kỹ thuật có thể khác với phân tích cơ bản vì việc định giá kỹ thuật áp dụng những phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào những thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ Bursa Malaysia Securities Berhad trong phân tích chứng khoán.

Singapore

Báo cáo này được thực hiện vào ngày và những thông tin trong đây có thể chịu sự thay đổi. Maybank Kim Eng Research Pte Ltd. ("Maybank KERPL") ở Singapore không có trách nhiệm phải cập nhật những thông tin này cho người nhận. Đối với việc phân phối báo cáo này tại Singapore, người nhận báo cáo này phải liên hệ với Maybank KERPL ở Singapore về những vấn đề phát sinh từ hoặc liên hệ với báo cáo này. Nếu người nhận báo cáo này không phải là nhà đầu tư được cấp phép, những nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc những tổ chức (được quy định tại Điều 4A của Luật về cổ phiếu và giao dịch tương lai của Singapore), Maybank KERPL sẽ chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của báo cáo này với những trách nhiệm được giới hạn theo quy định của pháp luật.

Thái Lan (Thailand)

Việc công bố những kết quả điều tra của Học Viện Hiệp hội các Giám Đốc của Thái Lan (Thai Institute of Directors Association - IOD) về quản trị doanh nghiệp được thực hiện bởi những người tham gia hoạch định chính sách của Văn phòng Ủy Ban Thị trường chứng khoán. Các điều tra của IOD dựa vào thông tin của những công ty niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Thái Lan và Thị trường đầu tư tài sản thay thế được công bố rộng rãi và có thể được đánh giá bởi nhà đầu tư. Do đó, kết quả này là từ quan điểm của bên thứ ba. Nó không phải là việc đánh giá hoạt động và không dựa vào những thông tin nội bộ. Kết quả điều tra này sẽ được công bố trong báo cáo quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết tại Thái Lan vào ngày phát hành. Vì vậy những điều tra này có thể bị thay đổi sau ngày phát hành. Maybank Kim Eng Securities (Thái Lan) Public Company Limited ("MBKET") không xác nhận hay chứng nhận về tính chính xác của những kết quả điều tra này.

Ngoại trừ khi được cho phép đặc biệt, không phần nào của báo cáo này có thể được viết lại hoặc phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản trước của MBKET. MBKET sẽ không chịu trách nhiệm gì đối với mọi hành động của bên thứ ba về khía cạnh này.

Mỹ (US)

Báo cáo mà được thực hiện bởi MKE được phân phối tại Mỹ ("US") tới các nhà đầu tư tổ chức chủ yếu tại Mỹ (được quy định tại điều 15a-6 bởi Luật thị trường chứng khoán năm 1934 đã được sửa đổi) chỉ bởi Maybank Kim Eng Securities USA Inc ("Maybank KESUSA"), công ty môi giới đăng ký tại Mỹ (đăng ký tại Điều 15 của Luật thị trường chứng khoán sửa đổi năm 1934). Tất cả mọi trách nhiệm của việc phân phối báo cáo này của Maybank KESUSA tại Mỹ sẽ được thực hiện bởi Maybank KESUSA. Tất cả những kết quả giao dịch của các cá nhân và tổ chức tại Mỹ sẽ được thực hiện thông qua công ty môi giới đã đăng ký tại Mỹ. Báo cáo này sẽ không được hướng dẫn cho nhà đầu tư nếu MKE bị cấm hoặc bị giới hạn cung cấp cho nhà đầu tư bởi bất kỳ quy định hoặc điều luật nào tại các lãnh thổ. Nhà đầu tư nên chấp thuận trước khi đọc báo cáo mà Maybank KESUSA được phép cung cấp những công cụ nghiên cứu về đầu tư được quy định bởi những quy định và điều luật.

Anh (UK)

Báo cáo này được phân phối bởi Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd ("Maybank KESL") được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính và chỉ cho mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này không nhằm mục đích phân phối tới những kỳ cá nhân nào được định nghĩa là khách hàng cá nhân được quy định tại Luật về thị trường và dịch vụ năm 2010 tại UK. Bất kỳ sự bao gồm nào của bên thứ ba nào đều chỉ cho sự thuận tiện của người nhận và công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những bình luận hay tính chính xác, và việc tiếp cận những mối liên hệ như thể là rủi ro riêng của những cá nhân. Không điều nào trong báo cáo này được xem như những tư vấn về thuế, kế toán hoặc luật pháp và những người nhận phù hợp nên tham khảo với những cơ quan tư vấn thuế độc lập.

Công bố thông tin

Công bố tổ chức hợp pháp

Malaysia: Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK. **Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRKES (Reg. No.01-2004-00019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán. **Việt Nam:** Công Ty TNHH Một Thành Viên Chứng Khoán Maybank Kim Eng (giấy phép số 117/GP-UBCK) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg No 2377538) được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính.

Tuyên bố lợi ích

Malaysia: MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

Singapore: Vào ngày 20/8/2012, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

Thailand: MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua phái sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Hong Kong: KESHK có thể có lợi ích tài chính liên qua đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày 20/8/2012, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

MKE có thể, trong ba năm qua, dịch vụ như là tổ chức phụ trách phát hành và đồng phụ trách phát hành cổ phiếu ra công chúng cho những tổ chức được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp hoặc đã cung cấp trong 12 tháng qua những tư vấn hoặc dịch vụ đầu tư liên hệ đến việc đầu tư và có thể nhận thù lao từ những dịch vụ cung cấp cho những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Những khuyến cáo khác

Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bồi thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan đến những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

Lưu ý (Reminder)

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lập lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.

Hệ thống khuyến nghị đầu tư

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 15%
GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -15% tới 15%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới -15%

Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

Một số từ viết tắt sử dụng trong báo cáo

Adex = Advertising Expenditure (chi phí quảng cáo)	FCF = Free Cashflow (dòng tiền tự do)	PE = Price Earnings (Giá / lợi nhuận trên mỗi cổ phần)
BV = Book Value (giá trị sổ sách)	FV = Fair Value (Giá trị thị trường)	PEG = PE Ratio To Growth (hệ số PE tăng trưởng)
CAGR = Compounded Annual Growth Rate (tăng trưởng kép)	FY = Financial Year (Năm tài khóa)	PER = PE Ratio Hệ số P/E
Capex = Capital Expenditure (đầu tư TSCĐ)	FYE = Financial Year End (kết thúc năm tài khóa)	QoQ = Quarter-On-Quarter (so với quý trước)
CY = Calendar Year (Năm theo dương lịch)	MoM = Month-On-Month (so với tháng trước)	ROA = Return On Asset (tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản)
DCF = Discounted Cashflow (chiết khấu dòng tiền)	NAV = Net Asset Value (giá trị tài sản ròng)	ROE = Return On Equity (tỷ suất lợi nhuận trên tổng vốn)
DPS = Dividend Per Share (cổ tức 1 cổ phần)	NTA = Net Tangible Asset (giá trị tài sản hữu hình ròng)	ROSF = Return On Shareholders' Funds (tỷ suất lợi nhuận trên VCSH)
EBIT = Earnings Before Interest And Tax (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay)	P = Price (giá)	WACC = Weighted Average Cost Of Capital (Chi phí vốn bình quân)
EBITDA = EBIT, Depreciation And Amortisation (Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao)	P.A. = Per Annum (hàng năm)	YoY = Year-On-Year (so với cùng kỳ năm trước)
EPS = Earnings Per Share (Lợi nhuận 1 cổ phần)	PAT = Profit After Tax (Lợi nhuận sau thuế)	YTD = Year-To-Date (lưu kể từ đầu năm đến ngày hiện tại)
EV = Enterprise Value (giá trị doanh nghiệp)	PBT = Profit Before Tax (Lợi nhuận trước thuế)	

-  **Malaysia**
Maybank Investment Bank Berhad
 (A Participating Organisation of
 Bursa Malaysia Securities Berhad)
 33rd Floor, Menara Maybank,
 100 Jalan Tun Perak,
 50050 Kuala Lumpur
 Tel: (603) 2059 1888;
 Fax: (603) 2078 4194

 Stockbroking Business:
 Level 8, Tower C, Dataran Maybank,
 No.1, Jalan Maarof
 59000 Kuala Lumpur
 Tel: (603) 2297 8888
 Fax: (603) 2282 5136
-  **Singapore**
Maybank Kim Eng Securities Pte Ltd
Maybank Kim Eng Research Pte Ltd
 9 Temasek Boulevard
 #39-00 Suntec Tower 2
 Singapore 038989

 Tel: (65) 6336 9090
 Fax: (65) 6339 6003
-  **London**
Maybank Kim Eng Securities
(London) Ltd
 6/F, 20 St. Dunstan's Hill
 London EC3R 8HY, UK

 Tel: (44) 20 7621 9298
 Dealers' Tel: (44) 20 7626 2828
 Fax: (44) 20 7283 6674
-  **New York**
Maybank Kim Eng Securities
USA Inc
 777 Third Avenue, 21st Floor
 New York, NY 10017, U.S.A.

 Tel: (212) 688 8886
 Fax: (212) 688 3500
-  **Hong Kong**
Kim Eng Securities (HK) Ltd
 Level 30,
 Three Pacific Place,
 1 Queen's Road East,
 Hong Kong

 Tel: (852) 2268 0800
 Fax: (852) 2877 0104
-  **Indonesia**
PT Kim Eng Securities
 Plaza Bapindo
 Citibank Tower 17th Floor
 Jl Jend. Sudirman Kav. 54-55
 Jakarta 12190, Indonesia

 Tel: (62) 21 2557 1188
 Fax: (62) 21 2557 1189
-  **India**
Kim Eng Securities India Pvt Ltd
 2nd Floor, The International 16,
 Maharishi Karve Road,
 Churchgate Station,
 Mumbai City - 400 020, India

 Tel: (91).22.6623.2600
 Fax: (91).22.6623.2604
-  **Philippines**
Maybank ATR Kim Eng Securities
Inc.
 17/F, Tower One & Exchange Plaza
 Ayala Triangle, Ayala Avenue
 Makati City, Philippines 1200

 Tel: (63) 2 849 8888
 Fax: (63) 2 848 5738
-  **Thailand**
Maybank Kim Eng Securities
(Thailand) Public Company
Limited
 999/9 The Offices at Central World,
 20th - 21st Floor,
 Rama 1 Road Pathumwan,
 Bangkok 10330, Thailand

 Tel: (66) 2 658 6817 (sales)
 Tel: (66) 2 658 6801 (research)
-  **Vietnam**
Maybank Kim Eng Securities
Limited
 4A -15+16 Fl, Vincom Center Dong
 Khoi
 72 Le Thanh Ton Rd, Dist.1,
 HCMC, VN

 Tel : (84) 844 555 888
 Fax : (84) 838 271 030
-  **Saudi Arabia**
In association with
Anfaal Capital
 Villa 47, Tujjar Jeddah
 Prince Mohammed bin Abdulaziz
 Street P.O. Box 126575
 Jeddah 21352

 Tel: (966) 2 6068686
 Fax: (966) 26068787
-  **South Asia Sales Trading**
 Connie TAN
 connie@maybank-ke.com.sg
 Tel: (65) 6333 5775
 US Toll Free: 1 866 406 7447
-  **North Asia Sales Trading**
 Eddie LAU
 eddielau@kimeng.com.hk
 Tel: (852) 2268 0800
 US Toll Free: 1 866 598 2267

www.maybank-ke.com | www.kimengresearch.com.sg